

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày: 12/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Khương

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tơ và bà Trà Thị Thanh Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Chí Công – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Phi Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ T (tên gọi khác: **Cu Ba S** sinh năm: 1997; tại Bình Thuận;

- Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: **Khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.**

- Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

- Cha: **Trần Văn L** (chết).

- Mẹ: **Nguyễn Thị S1**, sinh 1956;

- Gia đình có 03 anh, em; bị cáo là con út. Tất cả đều trú tại **khu phố A, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.**

- Vợ: **Nguyễn Thị Hoa S2** (chết); có 02 người con, sinh năm 2019 và 2021.

- Tiền án, tiền sự: không

- Nhân thân: Tại Quyết định số 03/2018 ngày 29/01/2018, bị TAND huyện Hàm Tân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Chấp hành xong ngày 28/3/2019.

Nguyễn Vũ T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** **Nguyễn Tấn P** sinh năm: 2002. Địa chỉ: **Khu phố F, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 17/02/2023, **Nguyễn Tấn P** nhờ **Nguyễn Vũ T** chở đi **thị xã L** để làm thủ tục vay tiền nhưng không vay được. Đến ngày 20/02/2023, **P** không đăng nhập được vào tài khoản ngân hàng của mình nên nghi ngờ **T** đã lấy mật khẩu tài khoản ngân hàng của **P** do đó hai bên phát sinh mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ ngày 21/02/2023, **T** đi làm về nhà trọ (ở **xã S, huyện H** thì nghe vợ nói **P** có đến tìm nên **T** gọi điện hẹn gặp **P** để nói chuyện. **T** nhờ **Lê Quốc Đ** chở đi và trước khi đi, **T** nói do gây lộn với vợ nên nhờ **Đ** chở về nhà mẹ đẻ, thấy **T** cầm theo 01 cây rựa dài 55cm nên **Đ** có hỏi thì **T** nói do mới đi làm rẫy về. Khi đến nhà mẹ đẻ của **T** thì **T** nói **Đ** chở xuống **khu phố F** để gặp đưa bạn chút xíu nên **Đ** tiếp tục chở đi.

Khi đến điểm hẹn, thấy **P** đang đứng một mình ở đường bê tông thuộc **khu phố F, thị trấn T** (đầu đường vào nhà **PĐ** dừng xe cách **P** khoảng 05 đến 07m để **T** xuống xe, **T** yêu cầu **P** lên xe (mục đích chở **P** đến nơi khác đánh) nhưng **P** không đồng ý. **T** sử dụng sòng rựa đánh 01 cái trúng đùi trái, 02 cái trúng vào vai trái của **P** nhưng không gây thương tích. **T** tiếp tục quay lưng rựa chém 01 cái về phía **P** theo hướng từ trên xuống, **P** đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng khuỷu tay gây thương tích. Sau đó, **T** lên xe cho **Đ** chở về nhà. Phát được người nhà đưa đến **Bệnh viện đa khoa tỉnh B** điều trị thương tích đến ngày 03/3/2023 thì xuất viện.

Ngày 14/3/2023, **Nguyễn Tấn P** đến **Công an thị trấn T** trình báo sự việc. Khi được **Công an thị trấn T** mời lên làm việc, **Nguyễn Vũ T** đã thừa nhận hành vi của mình và tự nguyện giao nộp cây rựa đã dùng để chém gây thương tích cho **Nguyễn Tấn P**

* Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 244/KLTTCT-TTPYBT ngày 03/4/2023 của **Trung tâm pháp y tỉnh B** đối với **Nguyễn Tấn P** như sau:

- Vết thương - chấn thương mặt sau khuỷu tay trái, gãy mỏm khuỷu tay trái đã được phẫu thuật điều trị, hiện hạn chế gập, duỗi khuỷu tay trái, để lại sẹo vết thương lành kích thước: 2,5 x 0,3cm; sẹo vết mổ lành kích thước: 8,5 x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 11% + 2% + 1%

- Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của **Nguyễn Tấn P** là 14%; Vết thương - chấn thương do vật sắc gây ra.

* **Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:** 01 cây rựa dài 55cm (trong đó cán rựa bằng gỗ dài 30cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25cm, bản rộng 04cm). Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân ra quyết định chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý.

* **Về phần dân sự:** **Nguyễn Tấn P** yêu cầu **Nguyễn Vũ T** bồi thường số tiền 25.000.000 đồng, hiện bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo **Nguyễn Vũ T**

về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và đã phân tích hành vi phạm tội đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo **Nguyễn Vũ T** phạm tội “Cố ý gây thương tích” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vũ T** tù 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tổ tụng hình sự; Tịch thu tiêu huỷ 01 cây rựa dài 55cm (trong đó cán rựa bằng gỗ dài 30cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25cm, bản rộng 04cm) theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/8/2023.

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tổ tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, và 590 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo **Nguyễn Vũ T** tiếp tục bồi thường cho người bị hại **Nguyễn Tấn P** số tiền 20.000.000đồng.

* Ý kiến của bị cáo: Đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng. Bị cáo không tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Ý kiến của người bị hại: Không tranh luận, giữ nguyên yêu cầu bồi thường và xin đề nghị xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra **Công an huyện H** Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Vũ T** đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Bị cáo **Nguyễn Vũ T** là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận

thức và biết rõ hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật; Thế nhưng chỉ vì mâu thuẫn đã xảy ra trước đó, khi **P** nghi ngờ **T** đã lấy mật khẩu tài khoản ngân hàng của mình nên hai bên đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc bị cáo **Nguyễn Vũ T** đã dùng hung khí gây thương tích đối với **P**. Cụ thể: Vào khoảng 20 giờ ngày 21/02/2023, khi **T** đi làm về nhà trọ (ở xã **S**, huyện **H** thì nghe vợ của **T** nói có **P** đến tìm nên **T** gọi điện hẹn gặp **P** để nói chuyện. **T** nhờ **Lê Quốc Đ** chở đi và trước khi đi, **T** nói do gây lộn với vợ nên nhờ **Đ** chở về nhà mẹ đẻ nhưng khi thấy **T** cầm theo 01 cây rựa dài 55cm nên **Đ** có hỏi thì **T** nói do mới đi làm rầy về. Tuy nhiên, khi đến nhà mẹ đẻ của **T** thì **T** nói **Đ** chở xuống khu phố **F** để gặp **P** nói chuyện. Sau khi đến điểm hẹn gặp **P** thì **T** yêu cầu **P** lên xe (mục đích chở **P** đến nơi khác đánh) nhưng **P** không đồng ý nên **T** đã sử dụng sledge rựa đánh 01 cái trúng đùi trái, 02 cái trúng vào vai trái của **P** nhưng không gây thương tích. **T** tiếp tục quay lưỡi rựa chém 01 cái về phía **P** theo hướng từ trên xuống, **P** đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng khuỷu tay gây thương tích.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 244/KLTTCT-TTPYBT ngày 03/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh **B**, đã xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của **Nguyễn Tấn P** là 14%.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo **Nguyễn Vũ T** đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo **Nguyễn Vũ T** về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến sức khỏe công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi này không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử lý nghiêm và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bồi thường khắc phục hậu quả với số tiền 5.000.000 đồng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ nên chiếu cố, giảm nhẹ hình phạt đối cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Vật chứng thu giữ gồm: 01 cây rựa dài 55cm (trong đó cán rựa bằng gỗ dài 30cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25cm, bản rộng 04cm); đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về phần dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo **Nguyễn Vũ T** đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng theo yêu cầu của **Nguyễn Tấn P**. Xét thấy,

đây là ý chí tự nguyện thoả thuận giữa các bên đương sự, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[8] Bị cáo Nguyễn Vũ T phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Vũ T phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tổ tụng hình sự;

Tịch thu tiêu huỷ 01 cây rựa dài 55cm (trong đó cán rựa bằng gỗ dài 30cm, lưỡi rựa bằng kim loại dài 25cm, bản rộng 04cm) theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/8/2023.

- Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tổ tụng dân sự; Điều 584, 585, 586, và 590 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ T tiếp tục bồi thường cho Nguyễn Tấn P số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự. Điều 23; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND tỉnh BT;
- VKSND, CA huyện Hàm Tân;
- Cơ quan THAHS tỉnh Bình Thuận;
- Nhà tạm giữ CA huyện Hàm Tân ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đình Khương